

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAY MẶC DUY KHANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAY MẶC DUY KHANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703126629

3. Ngày thành lập: 15/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

26/9, Đường Lái Thiêu 45, Khu phố Đông Nhì, Phường Lái Thiêu, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0357027306

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở và trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: Bán lẻ xe ô tô	4512
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán phụ tùng ô tô	4530
6.	Bán mô tô, xe máy	4541
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng. Bán buôn sữa, sản phẩm từ sữa. Bán buôn thủy sản; rau, quả (không hoạt động tại trụ sở)	4632
10.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn. Bán buôn đồ uống không có cồn	4633

11.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc, giày dép	4641
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất. Bán buôn văn phòng phẩm. Bán buôn dụng cụ y tế. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da. Bán buôn vật liệu, thiết bị nha khoa	4649
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy. Bán buôn máy mài; Bán buôn máy chà nhám, máy cắt, máy đánh bóng, máy trộn, máy khoan, máy tháo lắp dây đai	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan (trừ dầu nhớt cặn)	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox, đồng, chì, nhôm, kẽm, kim loại màu (trừ mua bán vàng miếng)	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến. Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn sơn, véc ni. Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. Bán buôn đồ ngũ kim. Bán buôn phụ liệu ngành xây dựng. Bán buôn ốc vít, khóa	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại, hội nghị, hội thảo, sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
21.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ phòng trà ca nhạc, vũ trường và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
22.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (trừ hoạt động đường đua chó, đua ngựa và không hoạt động tại trụ sở)	9311

23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Quản lý bất động sản. Môi giới bất động sản. Tư vấn bất động sản (trừ tư vấn mang tính pháp lý)	6820
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Tư vấn xây dựng. Khảo sát địa chất công trình. Khảo sát địa hình công trình xây dựng	7110
25.	Quảng cáo	7310
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
27.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ sản xuất phim)	7420
28.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe du lịch	7710
29.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục) (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1392
30.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, gia công hàng may mặc (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng tại trụ sở)	1399
31.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất hàng may mặc	1410(Chính)
32.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú Chi tiết: Dịch vụ nhuộm các loại (không hoạt động tại trụ sở)	1511
33.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm (không tẩy, nhuộm, hồ, in và không gia công hàng đã qua sử dụng, luyện cán cao su, tái chế phế thải tại trụ sở)	1512
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất, gia công sản phẩm gỗ (trừ chế biến gỗ, sản xuất bột giấy, tái chế phế thải tại trụ sở). Sản xuất, gia công sản phẩm đan lát, mây, tre, nứa (không hoạt động tại trụ sở)	1629
35.	In ấn (trừ in tráng bao bì kim loại, in trên sản phẩm vải, sợi, dệt, may đan tại trụ sở)	1811
36.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
37.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: sản xuất plastic nguyên sinh, cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở)	2013
38.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: Sản xuất, gia công gạch các loại (không hoạt động tại trụ sở)	2392
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

41.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
42.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (đạt tiêu chuẩn sao và không hoạt động tại trụ sở)	5510
45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không hoạt động tại trụ sở)	5610
46.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630
47.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
48.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
49.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh karaoke)	5920
50.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy chụp hình, quay phim	7730
51.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
52.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
53.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc cây cảnh các loại	8130
54.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chia cuộn giấy nhám (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở); Sản xuất băng keo công nghiệp các loại, chất kết dính công nghiệp các loại (không sản xuất và tồn trữ hóa chất)	3290
55.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
56.	Thu gom rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3811
57.	Thu gom rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3812
58.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3821

